

KẾ HOẠCH

Thực hiện Quyết định số 27/QĐ-TTg ngày 03/01/2025 của Thủ tướng Chính phủ thực hiện Khuyến nghị của Ủy ban về quyền trẻ em của Liên hợp quốc trên địa bàn tỉnh Nghệ An

Thực hiện Quyết định số 27/QĐ-TTg ngày 03/01/2025 của Thủ tướng Chính phủ thực hiện Khuyến nghị của Ủy ban về quyền trẻ em của Liên hợp quốc, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai trên địa bàn tỉnh với các nội dung trọng tâm như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai kịp thời, đầy đủ và có hiệu quả nội dung Quyết định số 27/QĐ-TTg ngày 03/01/2025 của Thủ tướng Chính phủ thực hiện Khuyến nghị của Ủy ban về quyền trẻ em của Liên hợp quốc.

- Nâng cao nhận thức, phát huy vai trò, trách nhiệm của các cấp, các ngành, các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức đoàn thể và cán bộ, đảng viên, các tầng lớp Nhân dân trong việc thực hiện công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em (BVTE); tăng cường sự phối hợp chặt chẽ của các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị trên địa bàn tỉnh nhằm tạo sức mạnh tổng hợp, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác chăm sóc giáo dục và BVTE trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

- Căn cứ nội dung Quyết định số 27/QĐ-TTg ngày 03/01/2025 của Thủ tướng Chính phủ thực hiện Khuyến nghị của Ủy ban về quyền trẻ em của Liên hợp quốc các sở, ngành, cơ quan, đơn vị cấp tỉnh và UBND các huyện, thành phố, thị xã xây dựng chương trình, kế hoạch hành động cụ thể và tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện, tạo sự chuyển biến sâu sắc trong nhận thức, trách nhiệm, để nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác chăm sóc giáo dục và BVTE.

- Xác định trách nhiệm cụ thể, lộ trình thực hiện khuyến nghị phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tình hình của các sở, ngành, cơ quan, đơn vị cấp tỉnh và địa phương.

- Thường xuyên kiểm tra, đánh giá định kỳ việc thực hiện quyền trẻ em và thực hiện khuyến nghị.

II. NỘI DUNG VÀ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Tiếp tục nghiên cứu, rà soát và đề xuất xây dựng, hoàn thiện hệ thống chính sách, pháp luật bảo đảm thực hiện quyền trẻ em và giải quyết các vấn đề trẻ em, trọng tâm là:

- Các biện pháp thực hiện pháp luật, chính sách về bảo vệ trẻ em, phòng, chống xâm hại trẻ em, tư pháp thân thiện với trẻ em và người chưa thành niên.

- Các chính sách hỗ trợ chăm sóc, phát triển toàn diện trẻ em; các chính sách trợ giúp nhóm trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em dân tộc thiểu số và miền núi, trẻ em trong các hộ gia đình nghèo, cận nghèo, trẻ em di cư và trong các gia đình công nhân tại các khu công nghiệp, trẻ em bị ảnh hưởng bởi thiên tai, dịch bệnh, thảm họa.

2. Đẩy mạnh công tác truyền thông nâng cao nhận thức và trách nhiệm trong thực hiện quyền trẻ em:

- Đa dạng sản phẩm và các hình thức truyền truyền, phổ biến, giáo dục, vận động xã hội trên các phương tiện thông tin đại chúng, môi trường mạng và truyền thông trực tiếp đến gia đình, cơ sở giáo dục và cộng đồng.

- Tổ chức các hoạt động truyền thông nâng cao kiến thức, kỹ năng thực hiện quyền trẻ em, trong đó, chú trọng: chăm sóc, phát triển toàn diện trẻ em, tạo lập môi trường sống an toàn, thân thiện cho trẻ em; phòng, chống xâm hại trẻ em; bảo vệ trẻ em trong quá trình tố tụng, xử lý vi phạm hành chính; bảo vệ trẻ em trong thiên tai, thảm họa, dịch bệnh; phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em, nhất là tai nạn đuối nước trẻ em; thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em vào các vấn đề của trẻ em.

3. Nâng cao năng lực quản lý nhà nước, chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, người làm công tác trẻ em: củng cố, kiện toàn cơ cấu tổ chức và nhân lực làm công tác trẻ em. Nâng cao năng lực quản lý, cung cấp dịch vụ, kỹ năng chăm sóc giáo dục và BVTE cho đội ngũ làm công tác trẻ em các cấp, các ngành, các tổ chức, đặc biệt là cấp cơ sở, cha mẹ, người chăm sóc trẻ em và trẻ em.

4. Phát triển hệ thống dịch vụ bảo đảm thực hiện quyền trẻ em và giải quyết các vấn đề trẻ em: xây dựng và củng cố hệ thống cơ sở, mô hình cung cấp dịch vụ đáp ứng thực hiện quyền trẻ em; hình thành các phong trào, mạng lưới tình nguyện và khuyến khích hoạt động của Quỹ bảo trợ trẻ em để hỗ trợ việc thực hiện quyền trẻ em và giải quyết các vấn đề về trẻ em.

5. Kiểm tra, thanh tra việc thực hiện quyền trẻ em và các vấn đề liên quan đến trẻ em: Các Sở, ngành, địa phương, theo thẩm quyền tiến hành kiểm tra định kỳ và đột xuất các tổ chức, đơn vị liên quan để đảm bảo trẻ em được bảo vệ khỏi mọi hình thức xâm hại, bạo lực; đồng thời, đề xuất các biện pháp khắc phục kịp thời nếu phát hiện vi phạm.

6. Đảm bảo kinh phí thực hiện quyền trẻ em và giải quyết các vấn đề về trẻ em:

- Các sở, ngành và địa phương có trách nhiệm bố trí ngân sách để thực hiện việc chăm sóc giáo dục và BVTE và thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em. Ưu tiên phân bổ nguồn lực cho vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, dân tộc thiểu số, miền núi, biên giới, hải đảo và hỗ trợ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, khó khăn.

- Vận động sự tham gia đóng góp nguồn lực của các tổ chức, doanh nghiệp, gia đình, cá nhân trong và ngoài nước trong việc thực hiện quyền trẻ em, các mục tiêu, chỉ tiêu về trẻ em và giải quyết các vấn đề trẻ em.

7. Tăng cường hợp tác quốc tế để bảo đảm thực hiện quyền trẻ em phù hợp với các chuẩn mực, thông lệ quốc tế; hợp tác thúc đẩy các sáng kiến hỗ trợ trẻ em, chia sẻ kinh nghiệm, nguồn lực và các mô hình tốt từ các quốc gia phát triển góp phần nâng cao hiệu quả công tác bảo vệ quyền trẻ em và giải quyết các vấn đề liên quan đến trẻ em.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

- Tăng cường truyền thông, nâng cao năng lực cho chính quyền các cấp, gia đình, nhà trường, cộng đồng, trẻ em về Luật trẻ em, Công ước quốc tế về quyền trẻ em, nhất là phòng, chống xâm hại trẻ em; phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em; chống phân biệt, kỳ thị đối với trẻ em khuyết tật, trẻ em là nạn nhân bị mua bán người; xóa bỏ định kiến giới với trẻ em gái; chăm sóc thay thế cho trẻ em. Thúc đẩy vai trò của các tổ chức xã hội tham gia công tác truyền thông.

- Nghiên cứu, rà soát, đề xuất xây dựng, sửa đổi, bổ sung pháp luật, chính sách về trẻ em, trẻ em khuyết tật, lao động trẻ em, trẻ em lang thang; đề xuất lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu về trẻ em trong xây dựng quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Xây dựng, tổ chức triển khai hiệu quả các chính sách trợ giúp xã hội, an sinh xã hội liên quan nhằm bảo đảm tiêu chuẩn sống đầy đủ cho trẻ em, bao gồm phụ nữ mang thai và trẻ em dưới 36 tháng tuổi.

- Tăng cường triển khai giải pháp phòng tai nạn, thương tích, đặc biệt đuối nước ở trẻ em. Thúc đẩy sự tham gia của trẻ em vào các vấn đề về trẻ em đảm bảo theo quy định của Luật trẻ em.

- Nâng cao chất lượng và bảo đảm cho trẻ em tiếp cận bình đẳng trong giáo dục nghề nghiệp, đặc biệt trẻ em khuyết tật, trẻ em di cư, trẻ em dân tộc thiểu số, trẻ em bỏ học sớm.

- Tăng cường giải pháp để cải thiện khả năng tiếp cận các dịch vụ y tế có chất lượng, bao gồm mở rộng các dịch vụ y tế dựa vào cộng đồng, đặc biệt ở các vùng nông thôn, cho trẻ em khuyết tật, trẻ em dân tộc thiểu số.

- Tăng cường các biện pháp nhằm giảm tỷ lệ tử vong ở trẻ sơ sinh và dự phòng, điều trị HIV/AIDS, bệnh lao, bệnh phong và các dịch bệnh ở trẻ em. Tăng

cường các biện pháp dự phòng lây truyền HIV từ mẹ sang con, chống kỳ thị trẻ em nhiễm HIV/AIDS và tạo điều kiện cho trẻ em bị ảnh hưởng bởi HIV/AIDS được sống trong môi trường gia đình.

- Triển khai hiệu quả các chương trình, đề án về phòng, chống suy dinh dưỡng ở trẻ em ở thể thấp còi, nhẹ cân và thừa cân. Nghiên cứu, đánh giá về chứng rối loạn sức khỏe tâm thần ở trẻ em; đề xuất xây dựng kế hoạch để giải quyết vấn đề tự tử, tự làm hại bản thân ở trẻ em.

- Tăng cường giải pháp, bao gồm giải pháp truyền thông về tác hại của thuốc lá, ma túy và rượu, bia nhằm giảm tỷ lệ lạm dụng thuốc lá, ma túy và rượu, bia ở trẻ em.

- Thanh tra, kiểm tra việc thực hiện pháp luật, chính sách về bảo đảm quyền của trẻ em, nhất là trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, phòng ngừa lao động trẻ em, tham mưu xử lý nghiêm, kịp thời các trường hợp vi phạm quyền trẻ em.

- Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, theo dõi và đôn đốc các đơn vị, địa phương triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại kế hoạch; định kỳ tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Tăng cường nội dung giảng dạy về quyền trẻ em ở bậc mầm non và tất cả các bậc học; duy trì, mở rộng chương trình giáo dục đa ngôn ngữ.

- Lồng ghép nội dung giáo dục về chăm sóc sức khỏe sinh sản và phòng, chống các bệnh lây nhiễm qua đường tình dục vào chương trình giảng dạy bắt buộc trong nhà trường. Bảo đảm học sinh, đặc biệt học sinh dân tộc thiểu số, vùng nông thôn được tiếp cận thông tin và dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản, phòng, chống các bệnh lây nhiễm qua đường tình dục miễn phí, bí mật và thân thiện.

- Nghiên cứu đưa nội dung biến đổi khí hậu vào chương trình dạy học trong nhà trường.

- Bảo đảm mọi trẻ em được tiếp cận trong giáo dục. Nâng cao chất lượng giáo dục ở tất cả các cấp học. Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ cho giáo viên; trang bị cơ sở vật chất cho các trường học, nhất là vùng sâu, vùng xa.

- Triển khai các giải pháp phòng, chống bạo lực học đường, đặc biệt bạo lực học đường với trẻ em dân tộc thiểu số, trẻ em khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn; bảo đảm quy trình phòng ngừa, phát hiện, hỗ trợ, can thiệp sớm cho trẻ em bị bạo lực.

- Hoàn thành phổ cập giáo dục các bậc học, tăng tỷ lệ học sinh nhập học, giảm tỷ lệ học sinh bỏ học; bảo đảm cho trẻ em khuyết tật được giáo dục hòa nhập.

3. Sở Tư pháp

- Rà soát, tham gia đánh giá quy trình về thực hiện xử lý vi phạm hành chính bảo đảm thân thiện với trẻ em.

- Truyền thông, giáo dục, nâng cao nhận thức của cộng đồng về tầm quan trọng của đăng ký khai sinh và có quốc tịch cho trẻ em; bảo đảm mọi trẻ em được đăng ký khai sinh và có quốc tịch theo quy định.

- Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho người làm công tác tư pháp về công tác nhận nuôi con nuôi.

- Đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ tư pháp về tư pháp thân thiện với trẻ em bị mua bán và lấy trẻ em làm trung tâm.

4. Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch

- Phối hợp triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm giảm thiểu tình trạng tảo hôn, hôn nhân cưỡng bức, hôn nhân cận huyết thống; quan tâm truyền thông nâng cao nhận thức về tác hại của tình trạng tảo hôn, hôn nhân cưỡng bức, đặc biệt vùng dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn.

- Bảo đảm quyền của trẻ em trong vui chơi, giải trí, hoạt động thể dục, thể thao, văn hóa, nghệ thuật, thông tin và truyền thông phù hợp với lứa tuổi.

- Thực hiện các chiến dịch truyền thông, tuyên truyền cho các đơn vị kinh doanh du lịch, các khu, điểm du lịch nâng cao nhận thức và có các giải pháp phòng, chống xâm hại trẻ em trong hoạt động du lịch.

5. Sở Khoa học và Công nghệ

- Nâng cao kiến thức, kỹ năng cho cha, mẹ, giáo viên, nhân viên công tác xã hội và trẻ em về bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng. Nghiên cứu, rà soát quy định cơ chế truy tố các hành vi vi phạm bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng.

- Tăng cường các giải pháp phòng, chống xâm hại trẻ em trên môi trường mạng, thông qua việc: Xây dựng bộ quy tắc ứng xử trên môi trường mạng; thực hiện các chiến dịch truyền thông nâng cao nhận thức; bảo đảm các nhà cung cấp dịch vụ lọc nội dung Internet, chặn, loại bỏ và báo cáo kịp thời tài liệu lạm dụng tình dục trực tuyến.

- Nghiên cứu các nhiệm vụ khoa học và công nghệ liên quan đến bảo vệ quyền trẻ em, trong đó tập trung vào phát triển các công nghệ hỗ trợ giám sát và ngăn chặn bạo hành trẻ em, hệ thống phát hiện sớm dấu hiệu lạm dụng trực tuyến hoặc ngoại tuyến; dữ liệu được sử dụng dùng để phân tích xu hướng và dự đoán các nguy cơ tiềm ẩn.

- Nghiên cứu, triển khai các mô hình ứng dụng vào công tác chăm sóc và bảo vệ quyền trẻ em, đặc biệt là trẻ em vùng nông thôn, miền núi trên địa bàn tỉnh.

6. Sở Nội vụ

Bảo đảm quyền tự do tư tưởng, tín ngưỡng và tôn giáo của trẻ em để mọi trẻ em có quyền tự do thực hành tôn giáo, tín ngưỡng của mình.

7. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Triển khai giải pháp giảm ô nhiễm không khí ảnh hưởng đến sức khỏe của trẻ em. Giảm thiểu tác động của biến đổi khí hậu đối với trẻ em trong quá trình xây dựng, tổ chức thực hiện các chương trình, đề án về biến đổi khí hậu.

- Ưu tiên cho trẻ em trong tiếp cận với nước sạch, vệ sinh và thực hành vệ sinh, đặc biệt ở khu vực nông thôn, trẻ em thuộc hộ gia đình nghèo, cận nghèo, trẻ em dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn.

8. Sở Tài chính

- Căn cứ khả năng cân đối ngân sách, Sở Tài chính tham mưu trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thường xuyên thực hiện Chương trình trong dự toán ngân sách hàng năm của các cơ quan, đơn vị và địa phương theo phân cấp quản lý ngân sách nhà nước và các quy định hiện hành.

- Phối hợp với các sở, ngành liên quan tổng hợp các nội dung về kết quả các chỉ tiêu thống kê về tình hình trẻ em; các nhiệm vụ, giải pháp về tăng cường công tác chăm sóc, bảo vệ trẻ em trong Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh 5 năm và hằng năm.

- Phối hợp với các sở, ngành liên quan đề xuất các bộ, ngành, cơ quan trung ương vận động các nguồn vốn trong nước, vốn viện trợ của các tổ chức quốc tế cho các chương trình, dự án về trợ giúp trẻ em theo hướng dẫn của Trung ương.

9. Công an tỉnh

- Tăng cường truyền thông nâng cao nhận thức cho mọi người dân, cha, mẹ và trẻ em về phòng, chống mua bán trẻ em.

- Bảo đảm lợi ích tốt nhất cho trẻ em, trẻ em phải được ưu tiên hàng đầu khi thi hành Bộ luật Hình sự; bảo đảm điều kiện sống và tiếp cận với các dịch vụ chăm sóc sức khỏe, phát triển cho trẻ em khi sống cùng mẹ là phạm nhân trong trại giam; được tiếp xúc thường xuyên tại các địa điểm gặp gỡ thân thiện với trẻ em, trong thời gian cha, mẹ của trẻ là phạm nhân trong trại giam.

- Bảo vệ các tổ chức, cá nhân khi thực hiện thông tin, thông báo, tố cáo, tố giác hành vi vi phạm quyền trẻ em.

- Nâng cao năng lực cho cán bộ công an về quyền trẻ em và bảo đảm thực hiện quyền trẻ em.

10. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh: Tăng cường hiệu quả hoạt động mô hình Tòa Gia đình và người chưa thành niên. Bảo đảm áp dụng các hình phạt tương xứng với mức độ nghiêm trọng của hành vi xâm hại trẻ em, vi phạm quyền trẻ em, bao gồm việc xác định trách nhiệm bồi thường toàn diện cho nạn nhân là trẻ em.

11. Đề nghị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh: Tăng cường công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát hoạt động tư pháp đối với các vụ việc có liên quan

đến trẻ em, nhằm bảo đảm quyền và lợi ích tốt nhất của trẻ em theo đúng quy định pháp luật".

12. Đề nghị đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội căn cứ chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, tham gia tổ chức triển khai và giám sát việc thực hiện Kế hoạch

13. Trách nhiệm của UBND các xã, phường, huyện, thành phố, thị xã

- Căn cứ các nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch này để xây dựng và triển khai thực hiện phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.

- Chủ động bố trí nguồn lực để thực hiện, nhân rộng các mô hình, giải pháp về thực hiện quyền trẻ em trong các chương trình, kế hoạch thuộc trách nhiệm và thẩm quyền; đồng thời lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của chương trình, kế hoạch vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm và hằng năm của địa phương bảo đảm kịp thời và hiệu quả.

- Thường xuyên kiểm tra, thanh tra, rà soát việc bảo đảm môi trường sống an toàn, lành mạnh, thân thiện với trẻ em; phòng, chống xâm hại trẻ em và tai nạn, thương tích trẻ em; chỉ đạo xử lý nghiêm và kịp thời các vụ việc xâm hại trẻ em trên địa bàn.

IV. KINH PHÍ VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước hằng năm của các sở, ngành, địa phương; nguồn tài trợ, viện trợ, nguồn huy động hợp pháp của tổ chức, cá nhân trong nước, ngoài nước và lồng ghép thực hiện với các kế hoạch, chương trình, đề án của sở, ngành, địa phương.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Quyết định số 27/QĐ-TTg ngày 03/01/2025 của Thủ tướng Chính phủ thực hiện Khuyến nghị của Ủy ban về quyền trẻ em của Liên hợp quốc trên địa bàn tỉnh Nghệ An. UBND tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện; định kỳ hằng năm (trước ngày 01/12) báo cáo kết quả thực hiện về Sở Y tế để tổng hợp, báo cáo các cấp có thẩm quyền theo quy định. /

Nơi nhận:

- Như mục III;
- Bộ Y tế (để b/c);
- Cục bà mẹ và Trẻ em (để b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- PCT VX UBND tỉnh;
- CVP, PCVP VX UBND tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX (TP, Th).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Bùi Đình Long